

Số: **166** /2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 22 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lương Thị H** - Sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 6 (khu 7 cũ), xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh **Phùng Ngọc H** - Sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu 6 (khu 7 cũ), xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị H và anh Phùng Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị Lương Thị H và anh Phùng Ngọc H xác nhận có 01 con chung và tự nguyện thỏa thuận như sau: Anh Phùng Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phùng Thu H, sinh ngày 07/11/2017 (Hiện nay con chung đang ở với anh H). Chị Lương Thị H cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ (Một triệu đồng)/ 01 tháng, kể từ tháng 11/2020 đến khi con chung trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về con riêng: Chị Lương Thị H và anh Phùng Ngọc H xác định: Chị Lương Thị H có 01 con riêng sinh ngày 01/9/2020 (theo giấy chứng sinh ngày 08/9/2020 của Trung tâm y tế huyện Thanh Ba, chưa được khai sinh). Đây là con riêng của chị H không phải con chung với anh H, chị H tự khai sinh cho cháu và chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, không liên quan đến anh H.

*** Tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và các vấn đề khác:** Chị Lương Thị H và anh Phùng Ngọc H xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Lương Thị H nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0001564 ngày 30/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn